

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **47**/2014 /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày **30** tháng **9** năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Quy định một số mức chi hỗ trợ phổ cập giáo dục mầm non 5 tuổi, xóa mù chữ và chống tái mù chữ, duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, thực hiện phổ cập giáo dục trung học cơ sở đúng độ tuổi và hỗ trợ phổ cập giáo dục trung học trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV	Số:..... 6.11.34
ĐẾN	Ngày: 01.10.14
	Chuyên:..... Căn cứ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 40/2013/TTLT-BTC-BGDĐT ngày 10/4/2013 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục và đào tạo giai đoạn 2012 - 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 24/2014/NQ-HĐND ngày 31/7/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XI, Kỳ họp thứ 12 Quy định một số mức chi hỗ trợ phổ cập giáo dục mầm non 5 tuổi, xóa mù chữ và chống tái mù chữ, duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, thực hiện phổ cập giáo dục trung học cơ sở đúng độ tuổi và hỗ trợ phổ cập giáo dục trung học trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 401/TTr-SGDĐT ngày 15/9/2014 và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 140/BC-STP ngày 03/9/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định một số mức chi hỗ trợ phổ cập giáo dục mầm non 5 tuổi, xóa mù chữ và chống tái mù chữ, duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, thực hiện phổ cập giáo dục trung học cơ sở đúng độ tuổi và hỗ trợ phổ cập giáo dục trung học trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể:

1. Đối tượng áp dụng: Các cơ sở giáo dục sử dụng ngân sách Chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục và đào tạo; các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức và những người tham gia công tác phổ cập và xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

2. Nội dung và mức chi:

a) Chi hỗ trợ cho người tham gia hoạt động huy động, vận động:

a1) Huy động số người mù chữ, tái mù chữ trong độ tuổi 15 - 60 đến lớp xóa mù: 40.000 đồng/học viên đến lớp và hoàn thành trong 01 năm học.

a2) Huy động trẻ trong độ tuổi giáo dục tiểu học, giáo dục trung học cơ sở đang bỏ học hoặc chưa có điều kiện đến trường vào các lớp phổ cập hoặc trở lại nhà trường tiếp tục học: 30.000 đồng/học sinh đến lớp và hoàn thành trong 01 năm học.

a3) Vận động, tạo điều kiện để trẻ em có hoàn cảnh khó khăn hoặc khuyết tật được học tập tại các cơ sở giáo dục đại trà hoặc các cơ sở giáo dục hòa nhập, cơ sở giáo dục chuyên biệt: 50.000 đồng/học sinh đến lớp và hoàn thành trong 01 năm học.

(Học sinh đủ độ tuổi lên lớp và tiếp tục đi học bình thường không được tính là diện phải huy động ra lớp)

b) Chi thấp sáng đối với lớp học phổ cập ban đêm, chi mua sổ sách theo dõi quá trình học tập; chi hỗ trợ hoạt động của Ban chỉ đạo thực hiện phổ cập từ phổ cập giáo dục mầm non năm tuổi đến phổ cập giáo dục trung học cơ sở:

b1) Chi thấp sáng đối với lớp học phổ cập ban đêm: 40.000 đồng/lớp/tháng, hỗ trợ theo thời gian thực học.

b2) Chi mua sổ sách theo dõi quá trình học tập: 50.000 đồng/lớp/năm.

b3) Chi hỗ trợ hoạt động của Ban chỉ đạo thực hiện phổ cập từ phổ cập giáo dục mầm non 5 tuổi đến phổ cập giáo dục trung học cơ sở:

- Huyện, thành phố: 500.000 đồng/tháng

- Xã, phường, thị trấn: 400.000 đồng/tháng

c) Chi phụ cấp cho người làm công tác xóa mù, phổ cập

c1) Người trực tiếp thực hiện thuộc phòng Giáo dục và Đào tạo: 0,2 mức lương cơ sở/tháng.

c2) Người trực tiếp thực hiện thuộc xã, phường, thị trấn: 0,1 mức lương cơ sở/tháng.

c3) Người trực tiếp thực hiện thuộc trường học: 0,2 mức lương cơ sở/tháng.

c4) Giáo viên chủ nhiệm lớp: 02 tiết/tuần thực học.

3. Nguồn kinh phí: Kinh phí Trung ương hỗ trợ hằng năm thực hiện Dự án hỗ trợ phổ cập giáo dục mầm non 5 tuổi, xóa mù chữ và chống tái mù chữ, duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, thực hiện phổ cập giáo dục trung

học cơ sở đúng độ tuổi và hỗ trợ phổ cập giáo dục trung học thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia giáo dục và đào tạo và kinh phí sự nghiệp giáo dục tại địa phương.

Điều 2: Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo

Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí, tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất, giám sát đánh giá tình hình thực hiện các nội dung quy định tại Quyết định này; bảo đảm việc quản lý sử dụng các nguồn kinh phí thực hiện phổ cập giáo dục đạt các chỉ tiêu được giao, đúng mục đích, đúng đối tượng, đúng chế độ, tiết kiệm và hiệu quả; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện cho Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND tỉnh theo quy định.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc sử dụng kinh phí đúng mục đích, đúng đối tượng, hiệu quả, quyết toán kinh phí theo quy định.

b) Phê duyệt danh sách cán bộ trực tiếp làm công tác xóa mù, phổ cập huyện, thành phố và xã, phường, thị trấn.

c) Thực hiện lồng ghép với các chương trình, dự án khác để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giáo dục và Đào tạo có hiệu quả.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 26/2006/QĐ-UBND ngày 15/5/2006 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Ban hành Quy định về mức chi cho công tác Phổ cập giáo dục Trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tư pháp, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Thủ trưởng các sở, ngành và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng chính phủ (b/c);
- Bộ Tài chính (b/c);
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Vụ pháp chế, Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tư Pháp;
- VPUB: PCVP(VX), CBTH;
- Lưu: VT, VX(HQ513).



Lê Viết Chữ